TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2023/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 324/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023, giữa:

Chị Đặng Thị T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Lê Đình D; nơi cư trú: Thôn 6, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Lê Đình D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Lê Đình D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi 03 con chung tên là Lê Đặng Nguyệt Hà, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2009; Lê Đặng Nguyệt Hằng, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2016 và Lê Đình Đức Hiếu, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2018 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đình D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng chị Đặng Thị T mỗi tháng số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Đặng Thị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Lê Đình D chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị T và anh Lê Đình D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008842 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Đặng Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đặng Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Thủy Sơn (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/12/2008);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà